



PDF Eraser Free

PDF Eraser Free

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 1292/UBND-TH

Sơn La, ngày 20 tháng 4 năm 2018

V/v Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng Khu đô thị số 1 tại phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Xây dựng;
- Sở Tài nguyên và môi trường;
- Ban quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Căn cứ công văn số 1315/TTHĐND ngày 03/4/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư các Dự án xây dựng khu đô thị tại phường Chiềng Sinh và phường Chiềng An, thành phố Sơn La;

Theo đề nghị của sở Xây dựng tại tờ trình số 90/TTr- SXD ngày 20/4/2018 về việc đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng Khu đô thị số 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La,

UBND tỉnh Sơn La chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng Khu đô thị số 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Khu đô thị số 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Hình thức đầu tư: Chủ đầu tư trực tiếp đầu tư và thực hiện dự án.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch chi tiết được duyệt với tổng diện tích dự án là 90.695m² (trong đó tổng số lô đất ở là 369 lô với diện tích là 40.311m² để phát triển nhà ở thương mại, kinh doanh bất động sản và bố trí tái định cư; hình thức xây thô, hoàn thiện mặt tiền theo thiết kế mẫu được phê duyệt đối với 190 lô đất với diện tích là 24.227m²).

Dự án được thực hiện sẽ góp phần tạo quỹ nhà ở cho thành phố và góp phần tạo kiến trúc, cảnh quan, môi trường chung của thành phố, sử dụng có hiệu quả điều kiện đất đai, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội của khu vực.

4. Địa điểm xây dựng: Phường Chiềng An, thành phố Sơn La.

5. Quy mô dự án:

a) Xây dựng hạ tầng kỹ thuật:

- Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ trên tổng diện tích đề xuất dự án là: 90.695m^2 gồm các hạng mục: hệ thống đường giao thông, hệ thống thoát nước mặt, nước thải, cấp nước, hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, Cây xanh vườn hoa theo quy hoạch được phê duyệt;

- Đất giao thông và hạ tầng kỹ thuật, cây xanh: 46.543m^2 ;

- Đất công cộng xây dựng nhà văn hóa (CC6-8) có diện tích 619m^2 đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật bàn giao lại cho thành phố.

b) Quy mô thực hiện xây dựng nhà ở:

- Tổng số nhà ở biệt thự 32 lô có diện tích 6.921m^2 , mật độ xây dựng: 70%; số tầng: 03 tầng, chiều cao tối đa công trình 12m. Thực hiện xây thô, hoàn thiện mặt tiền đối với 17 lô đất với diện tích là 3.812m^2 tiếp giáp đường kè suối Nậm La có Bn = 18m;

- Tổng số nhà ở liền kề 337 lô với diện tích 33.390m^2 , mật độ xây dựng: 80%; số tầng: 04 tầng, chiều cao tối đa công trình 16m. Thực hiện xây thô, hoàn thiện mặt tiền đối với 173 lô đất với diện tích 20.415m^2 tiếp giáp các đường quy hoạch có Bn = 16,5m, 18m, 25m.

c) Xây dựng nhà ở liền kề và nhà ở biệt thự theo hình thức xây thô, hoàn thiện mặt tiền theo thiết kế mẫu được duyệt (*nhà đầu tư lập trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt sau khi trưng thầu*).

6. Diện tích sử dụng đất của dự án: Tổng diện tích: 90.695m^2 ; Trong đó:

- Diện tích đất ở: 43.533m^2 (bao gồm diện tích đất ở hiện trạng: 3222m^2 ; diện tích đất ở mới: 40.311m^2);

- Diện tích đất công cộng: 619m^2 ;

- Diện tích đất cây xanh: 11.604m^2 ;

- Đất hạ tầng kỹ thuật: 34.939m^2 ;

7. Ranh giới sử dụng đất:

- Phía Tây Bắc giáp đường quy hoạch 16,5m.

- Phía Đông Bắc giáp đường kè suối Nậm La.

- Phía Nam giáp khu đất quy hoạch lô số 6.

- Phía tây giáp khu dân cư hiện trạng mặt đường Lò Văn Giá.

8. Quy mô dân số: Khoảng 1.476 người.

9. Mật độ xây dựng:

- Mật độ xây dựng toàn dự án: 38%;

- Mật độ xây dựng trung bình các đơn vị ở: 70% - 80%;

10. Hệ số sử dụng đất toàn dự án: 2,97 lần.

11. Tỷ lệ và số lượng của từng loại nhà ở:

Tổng số lô đất ở theo quy hoạch: 369; tổng diện tích sàn xây dựng là 73.334m² (trong đó diện tích sàn xây dựng nhà ở liền kề là 65.329m²; diện tích sàn xây dựng nhà ở biệt thự là 8.005m²), cụ thể:

- Tổng số nhà ở biệt thự 32 lô có diện tích 6.921m². Thực hiện xây thô, hoàn thiện mặt tiền theo thiết kế mẫu được phê duyệt đối với 17 lô đất với diện tích là 3.812m² tiếp giáp đường kẻ suối Năm La có Bn = 18m (số lô biệt thự xây thô thuộc ô đất: OT6-4);

- Tổng số nhà ở liền kề 337 lô với diện tích 33.390m². Thực hiện xây thô, hoàn thiện mặt tiền theo thiết kế mẫu được phê duyệt đối với 173 lô đất với diện tích 20.415m² tiếp giáp đường quy hoạch có Bn = 16,5m, 18m, 25m (số lô nhà liền kề xây thô thuộc các ô đất: OC6-5A, OC6-5B, OC7-1, OC7-2, OC7-3A, OC7-3B, OC7-4A, OC7-4B, OC7-4C, OC7-4D, OC7-11, OC7-12).

12. Phương án tiêu thụ sản phẩm: Thực hiện theo quy định của Luật nhà ở và Luật kinh doanh bất động sản.

13. Khu vực để xe công cộng và để xe cho các hộ gia đình, cá nhân: Được bố trí theo quy hoạch đã được phê duyệt.

14. Các công trình hạ tầng kỹ thuật: Hạ tầng bên ngoài hàng rào dự án thực hiện theo đồ án quy hoạch được duyệt; hạ tầng bên trong hàng rào dự án chủ đầu tư trực tiếp thực hiện và có trách nhiệm liên hệ với chính quyền địa phương trong việc đấu nối hạ tầng kỹ thuật.

15. Các công trình hạ tầng xã hội, gồm:

a) Công trình hạ tầng xã hội do chủ đầu tư xây dựng: Không có.

b) Công trình hạ tầng xã hội do chính quyền chịu trách nhiệm xây dựng: Xây dựng nhà văn hóa (CC6-8) có diện tích 619m², mật độ xây dựng: 40%; số tầng: 02 tầng, chiều cao tối đa công trình 12m, dự kiến thời gian phải hoàn thành việc xây dựng: Quý II/2020.

16. Đất dành cho xây dựng nhà ở xã hội: Quỹ đất dành cho xây dựng nhà ở xã hội thực hiện theo quy định tại Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển nhà ở xã hội.

17. Khái toán tổng mức đầu tư của dự án: đồng.

18. Thời gian và tiến độ thực hiện: 2018-2022.

19. Ưu đãi nhà nước: Theo quy định pháp luật.

20. Trách nhiệm của nhà đầu tư đối với dự án:

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện đầu tư xây dựng dự án; triển khai thực hiện dự án đúng quy hoạch chi tiết được duyệt, tiến độ, chất

lượng công trình, hiệu quả của dự án được chấp thuận đầu tư và các quy định hiện hành;

- Lập các thủ tục để cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ quản lý sử dụng nhà ở, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ khác liên quan trong phạm vi dự án theo quy định của pháp luật; quản lý vận hành các công trình đã đưa vào khai thác theo nhiệm vụ được giao hoặc đến khi chuyển giao cho chính quyền địa phương quản lý;

- Tổ chức quản lý an ninh trật tự khu vực dự án đã đưa vào khai thác sử dụng và kinh doanh khi chưa chuyển giao việc quản lý vận hành cho chính quyền địa phương;

- Thực hiện các nghĩa vụ về tái chính và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

21. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

a) Sở Xây dựng:

- Công bố công khai dự án theo quy định hiện hành; Phối hợp với Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tái chính thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo lĩnh vực xây dựng, đầu tư, bảo vệ môi trường, tái chính theo quy định; đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn chủ đầu tư được lựa chọn thực hiện các thủ tục liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định pháp luật.

c) Giao Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị tỉnh là bên mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án; có trách nhiệm tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định khác có liên quan.

d) UBND thành phố Sơn La:

- Có trách nhiệm phối hợp trong việc đảm bảo an ninh khu vực, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ nơi thực hiện dự án; cung cấp thông tin phục vụ thực hiện dự án.

- Nhận chuyển giao các công trình mà chủ đầu tư chuyển giao cho nhà nước, quản lý, khai thác theo đúng công năng, có trách nhiệm bảo trì theo các quy định của pháp luật sau khi ký nhận chuyển giao.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan để thực hiện kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản và pháp luật khác có liên quan.

22. Tên dự án chấp thuận tại văn bản này tạm xác định theo vị trí quy hoạch, chủ đầu tư được lựa chọn có thể điều chỉnh lại tên dự án cho phù hợp.

Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư này có hiệu lực trong 12 tháng kể từ ngày ký và thay thế văn bản số 614/UBND- TH ngày 26/02/2018 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng Khu đô thị phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ nội dung của văn bản này để tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận: *04*

- Như trên.
- Thường trực tỉnh ủy (b/c).
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài chính;
- BQL khu vực phát triển đô thị tỉnh;
- UBND thành phố;
- VP UBND tỉnh (LĐ, đ/c Hiệu, đ/c Đạt);
- Lưu: VT, TH ISb

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hải

PDF Eraser Free